

Số: /TTr-SNN&PTNT

Thanh Hoá, ngày tháng 9 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Phương án củng cố, phát triển Tổ đoàn kết sản xuất trên biển tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023-2030

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Định mức KTKT khuyến nông trung ương;

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-TCTS-KTBNL ngày 24/7/2012 của Tổng cục Thủy sản về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn thành lập Tổ hợp tác/Tổ ngư dân đoàn kết sản xuất trên biển;

Căn cứ Quyết định số 3805/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1960/QĐ-BNN-TCTS ngày 06/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án phát triển thủy sản nhanh và bền vững gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên biển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện Công văn số 13011/UBND-NN ngày 06/9/2023 của UBND tỉnh về việc giao hoàn thiện Phương án củng cố, phát triển Tổ đoàn kết sản xuất trên biển tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2030;

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, hoàn thiện Phương án; trên cơ sở ý kiến của các sở, ngành, đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5970/SKHĐT-KTNN ngày 20/9/2023; Sở Tài chính tại Công văn số 5624/STC-HCSN ngày 20/9/2023; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Công văn 4342/SLĐTBXH-GDNN ngày 19/9/2023, Sở Ngoại vụ tại Công văn số 1195/SNgV-VPTTra ngày 19/9/2023; Sở Thông tin và

Truyền thông tại Công văn số 2265/STTTT-TTBCXB ngày 19/9/2023; Sở Tư pháp tại Công văn số 2035/STP-XDKTVB ngày 20/9/2023; BCH Quân sự tỉnh tại Công văn số 5053/BCH-TM ngày 19/9/2023; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tại Công văn 2260/BCH-TM ngày 19/9/2023; UBND huyện Nga Sơn tại Công văn số 2541/UBND-NN ngày 19/9/2023; UBND huyện Hoằng Hóa tại Công văn số 2601/UBND-NN ngày 19/9/2023; UBND huyện Hậu Lộc tại Công văn số 2497/UBND-NN ngày 18/9/2023; UBND TP Sầm Sơn tại Công văn số 4569/UBND-KT ngày 20/9/2023; UBND huyện Quảng Xương tại Công văn số 3397/UBND-NN ngày 21/9/2023 (có các văn bản tham gia ý kiến, Báo cáo giải trình gửi kèm), Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổng hợp, tiếp thu và hoàn chỉnh Phương án củng cố, phát triển Tổ đoàn kết sản xuất trên biển tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023-2030, kính trình Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa xem xét, ban hành với các nội dung chính sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

Trong thời gian qua, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế biển, ngành nông nghiệp nói chung, thủy sản Thanh Hóa nói riêng đã đạt được những kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực khai thác thủy sản, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng biển của tỉnh; phát triển khai thác thủy sản gắn với tổ chức sản xuất trên biển theo mô hình Tổ đoàn kết đã mang lại một số kết quả thiết thực trong hoạt động sản xuất trên biển, góp phần đảm bảo an toàn cho người và tàu cá, hỗ trợ nhau trong khi khai thác, như: tìm kiếm ngư trường, vận chuyển sản phẩm, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ nhau trên biển; đồng thời, phát triển tổ đoàn kết trên biển từng bước có sự gắn bó với việc xây dựng lực lượng dân quân biển, góp phần củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trên biển. Hiện nay, có 343 tổ đoàn kết trên biển, với 1.113 tàu cá, thu hút trên 7.623 lao động tham gia, thường xuyên hoạt động trên các vùng biển của tỉnh, các ngư trường: Hoàng Sa, Trường Sa, DK1 và ngư trường các tỉnh phía Nam; nhiều Tổ đoàn kết điển hình thực hiện tốt vai trò đoàn kết, liên doanh, liên kết, vượt qua khó khăn, thách thức, vươn khơi bám biển, tăng cường sự hiện diện kiên cường của ngư dân trên các vùng biển, cùng với các lực lượng chấp pháp: Hải quân, Cảnh sát biển, Biên phòng, Kiểm ngư đã xua đuổi tàu nước ngoài xâm phạm vùng biển của tỉnh, ngăn chặn các hoạt động phi pháp, chống phá hoạt động kinh tế trên biển, đảo của Tổ quốc.

Ngoài kết quả đạt được nêu trên, tình hình hoạt động của các tổ đội sản xuất trên biển trong thời gian qua của tỉnh vẫn còn những hạn chế, khó khăn, như: Phát triển chủ yếu quan tâm đến số lượng, chưa quan tâm đến chiều sâu chất lượng hoạt động; nhiều tổ đoàn kết có nhiều nghề khai thác khác nhau cùng tham gia trong tổ, các tàu trong cùng tổ hoạt động ở các vùng biển khác nhau nên vai trò giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau còn hạn chế, hoạt động còn hình thức, chưa đúng với tôn chỉ, mục đích của tổ; thiếu nguồn kinh phí tổ chức các buổi sinh hoạt chung của tổ nên công tác thông tin, kiện toàn, sửa đổi bổ sung quy chế hoạt động của tổ không thực hiện thường xuyên; nhiều tổ có sự thay đổi lớn về thành viên và không thực hiện theo nội quy, quy chế của tổ; sự phối hợp giữa các tổ đoàn kết

với các cơ quan chức năng, lực lượng chấp pháp trên biển chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới và việc thực hiện các quy định pháp luật thủy sản, quy định về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Từ những yêu cầu nêu trên, việc ban hành Phương án củng cố, phát triển tổ đoàn kết sản xuất trên biển tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023-2030 là thực sự cần thiết.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ đoàn kết trên biển gắn với sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hiện đại, bền vững; hình thành các hợp tác, liên doanh, liên kết trong khai thác, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao đời sống ngư dân, giúp ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển, sẵn sàng tham gia vào lực lượng dân quân biển, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- 100% tàu cá đang hoạt động vùng khơi tham gia tổ đoàn kết trên biển và duy trì hoạt động của các tổ đoàn kết vùng lồng hiện có; tổ chức các buổi họp, sơ kết, tổng kết đảm bảo tổ đoàn kết hoạt động hiệu quả;

- 50% chủ tàu/thuyền trưởng tham gia tổ đoàn kết vùng khơi được nâng cao năng lực, kiến thức về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU, bảo vệ chủ quyền biển đảo; kỹ năng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- 5% các Tổ đoàn kết vùng khơi tham gia mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất trên biển (theo nghề: lưới vây, nghề lưới kéo, lưới chụp; nghề câu; nghề lưới rê, lồng bẫy) với các hình thức: mô hình tàu mẹ - tàu con và mô hình luân phiên vận chuyển sản phẩm về bờ;

- 100% các tàu tham gia tổ đoàn kết được chia sẻ thông tin về dự báo ngư trường, diễn biến thời tiết, tiêu thụ sản phẩm; giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong hoạt động khai thác, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên biển, góp phần bảo vệ an ninh trật tự trên biển, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

2.2. Đến năm 2030

- Duy trì hoạt động của các tổ đoàn kết trên biển vùng khơi; phân đầu 100% tàu cá đang hoạt động vùng lồng tham gia tổ đoàn kết trên biển; tổ chức các buổi họp, sơ kết, tổng kết đảm bảo tổ đoàn kết hoạt động hiệu quả;

- 80% chủ tàu/thuyền trưởng tham gia tổ đoàn kết vùng khơi; 50% chủ tàu/thuyền trưởng tham gia tổ đoàn kết vùng lồng được nâng cao năng lực, kiến thức về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU, bảo vệ chủ quyền biển đảo; kỹ năng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Nhân rộng mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất trên biển theo các hình thức mô hình tàu mẹ - tàu con (nghề lưới vây; nghề lưới kéo, lưới chụp) và mô

hình luân phiên vận chuyển sản phẩm về bờ (nghề câu; nghề lưới rê, lồng bẫy) cho 15% các Tổ đoàn kết vùng khơi;

- Duy trì 100% các tàu tham gia tổ đoàn kết được chia sẻ thông tin về dự báo ngư trường, diễn biến thời tiết, tiêu thụ sản phẩm; giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong hoạt động khai thác, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên biển, góp phần bảo vệ an ninh trật tự trên biển, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

III. NỘI DUNG

1. Củng cố, phát triển các Tổ đoàn kết

Việc củng cố và phát triển các tổ đoàn kết thực hiện theo Sổ tay hướng dẫn thành lập Tổ hợp tác/Tổ ngư dân đoàn kết sản xuất trên biển ban hành tại Quyết định số 292/QĐ-TCTS-KTBNL ngày 24/7/2012 của Tổng cục Thủy sản.

1.1. Củng cố các Tổ đoàn kết hiện có

- Sắp xếp, kiện toàn các tổ đoàn kết đang hoạt động; sát nhập, bổ sung các thành viên mới đảm bảo quy mô, hình thức và nguyên tắc thành lập, hoạt động của tổ đoàn kết; trong đó bố trí các tàu cá thành viên tổ đảm bảo cùng nghề, cùng vùng khai thác, hướng đến liên kết trong sản xuất và có thể có sự tham gia của tàu cá dịch vụ hậu cần;

- Xây dựng và tổ chức các buổi họp của tổ đoàn kết để thảo luận, thống nhất nội dung quy chế, quy ước về tổ chức; quy trình hoạt động đảm bảo hoạt động hiệu quả và đúng quy định.

1.2. Phát triển các Tổ đoàn kết

- Rà soát các tàu khai thác vùng lộng và vùng khơi chưa tham gia tổ đoàn kết, thành lập mới các tổ đoàn kết với các tàu cá có cùng nghề, cùng ngư trường; khuyến khích nâng cấp đội tàu khai thác vùng khơi sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân biển khi được cơ quan chức năng đề xuất;

- Xây dựng và tổ chức các buổi họp của tổ đoàn kết để thảo luận, thống nhất nội dung quy chế, quy ước về tổ chức; quy trình hoạt động đảm bảo hoạt động hiệu quả và đúng quy định.

1.3. Mô hình tổ chức, hoạt động chung của các tổ đoàn kết

a) Chức năng, nhiệm vụ của tổ đoàn kết:

Tổ chức sản xuất trên biển, hỗ trợ tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và an toàn cho các tổ viên trên biển, chia sẻ thông tin về ngư trường, về diễn biến thời tiết, trao đổi kinh nghiệm sản xuất, phối hợp tổ chức cung ứng, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ, giúp đỡ khi gặp khó khăn để phát triển sản xuất và khôi phục sản xuất do rủi ro; bảo vệ lẫn nhau trong sản xuất trên biển, góp phần bảo vệ an ninh trật tự trên biển, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

b) Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của tổ đoàn kết trên biển:

- Tổ đoàn kết được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc sau:

+ Tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và cùng có lợi, với sự tham gia của ít nhất 3 chủ tàu cá (số tàu cá ít nhất là 3 tàu) trở lên hoạt động cùng nghề, cùng ngư trường khai thác;

+ Biểu quyết theo đa số;

+ Tự chủ tài chính, tự trang trải các chi phí hoạt động và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản của các thành viên; hình thành quỹ của tổ, nguồn thu quỹ của tổ từ đóng góp của các thành viên, nguồn thu từ một phần lợi nhuận được trích từ luân phiên vận chuyển sản phẩm về bờ tiêu thụ và các nguồn thu hợp pháp khác.

- Ban điều hành Tổ đoàn kết trên biển gồm tổ trưởng, tổ phó và thủ quỹ kiêm thư ký do các tổ viên bầu ra theo nguyên tắc đa số. Việc bầu tổ trưởng, tổ phó và thủ quỹ được lập biên bản và có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã, phường.

c) Quyền của Tổ đoàn kết:

- Là thành viên Tổ đoàn kết sản xuất trên biển có lợi ích liên quan đến tài sản hoặc sản phẩm thủy sản trong quá trình hoạt động hoặc khai thác thủy sản;

- Không cho tàu cá hoạt động trong trường hợp xét thấy chưa đủ điều kiện an toàn cho người và tàu cá, an toàn thực phẩm, an toàn hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường; yêu cầu cứu nạn, cứu hộ trong trường hợp tàu cá gặp nguy hiểm; quyết định sử dụng biện pháp cấp bách để đưa tàu cá đến nơi an toàn trong tình thế cấp thiết;

- Được trực tiếp xuất khẩu, nhập khẩu hoặc liên doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài để mở rộng sản xuất, kinh doanh theo pháp luật;

- Được hỗ trợ các nội dung củng cố, phát triển Tổ đoàn kết; đào tạo bồi dưỡng kiến thức, năng lực cho tổ trưởng, thành viên tổ; ưu tiên thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh cho khai thác thủy sản, đào tạo nghề; cung cấp các dịch vụ công ích như thông tin về ngư trường khai thác, thời tiết, khí tượng hải văn.

d) Nghĩa vụ của Tổ viên:

- Thực hiện các quy định của pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU và an toàn khi hoạt động trên biển;

- Tham gia xây dựng và thực hiện các nội quy, quy chế của Tổ và các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong quy ước nhưng không trái với quy định của pháp luật;

- Có trách nhiệm tương trợ, giúp đỡ nhau khi có khó khăn, hoạn nạn; hỗ trợ phòng, tránh thiên tai, sẵn sàng điều động tàu ứng phó với bão, lũ và huy động, hỗ trợ các tàu cá khác khi có tai nạn xảy ra;

- Khi phát hiện các phương tiện, tàu thuyền nước ngoài hoạt động trong vùng biển Việt Nam có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan chức năng, đồng thời thông báo cho các thành viên trong Tổ biết và sẵn sàng tham gia ngăn chặn, các phương tiện, tàu thuyền nước ngoài xâm phạm trái phép vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam và các hành vi khác gây mất trật tự an ninh, phá hoại môi trường biển khi có yêu cầu;

- Trong quá trình khai thác trên biển, các thành viên phải giữ liên hệ với nhau và với đất liền; cập nhật diễn biến thời tiết trên Đài phát thanh, truyền hình và thông báo kịp thời cho Tổ trưởng hoặc Tổ phó để báo cáo với cơ quan chức năng quản lý nhà nước về tình trạng người và tàu cá mình;

- Bồi thường thiệt hại cho Tổ do lỗi của mình gây ra.

1.4. UBND cấp xã chứng thực, xác nhận việc ban hành quy chế, quy ước về tổ chức, hoạt động của tổ đảm bảo hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

1.5. Hàng năm tổ chức các cuộc họp/buổi sinh hoạt tổ đoàn kết để xây dựng, bổ sung, sửa đổi nội dung quy chế, quy ước của Tổ; xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động hàng năm đảm bảo hoạt động hiệu quả và đúng quy định; phổ biến kiến thức về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU, góp phần tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo.

2. Xây dựng mô hình tổ đoàn kết liên kết sản xuất theo các hình thức: mô hình tàu mẹ - tàu con; mô hình luân phiên vận chuyển sản phẩm về bờ

2.1. Mô hình tàu mẹ - tàu con

a) Điều kiện tham gia: Là các Tổ đoàn kết đã được thành lập, có ít nhất từ 05 tàu cá trở lên, hoạt động trong cùng ngư trường, trong đó phải có sự tham gia của 01 tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản (tàu mẹ); tàu cá khai thác (tàu con) thuộc mô hình được “tàu mẹ” thu mua sản phẩm và cung ứng nhiên, nguyên liệu, lương thực, nhu yếu phẩm cần thiết bổ sung khi có yêu cầu; các tàu cá tham gia mô hình làm nghề vây, nghề lưới kéo, chụp mực và dịch vụ hậu cần.

b) Phương thức hoạt động:

Các tàu cá hợp tác với nhau theo hình thức tổ chức khai thác, thu mua trên biển theo hướng khép kín, cụ thể:

- Tàu mẹ: là tàu làm nhiệm vụ thu mua, bảo quản, vận chuyển sản phẩm vào bờ và cung ứng nhiên, nguyên vật liệu, nhu yếu phẩm... cho các “tàu con” đang hoạt động khai thác trên biển đảm bảo điều kiện tiếp tục bám biển dài ngày;

- Tàu con: là các tàu khai thác thủy sản tham gia trong mô hình làm nhiệm vụ tìm kiếm ngư trường, khai thác thủy sản, phân loại chuyển sản phẩm đánh bắt sang “tàu mẹ”;

- Phương thức liên lạc: thông qua thiết bị thông tin liên lạc tầm trung, tầm xa; tìm kiếm, xác định vị trí các tàu cá trong mô hình bằng rada hàng hải và định vị vệ tinh tích hợp nhận dạng (AIS).

c) Quyền lợi:

- Là tổ đoàn kết sản xuất trên biển theo mô hình tàu mẹ - tàu con có lợi ích liên quan đến tài sản hoặc sản phẩm thủy sản trong quá trình hoạt động hoặc khai thác thủy sản;

- Tàu mẹ được thu mua toàn bộ sản phẩm của tàu các tàu con; giá thu mua và cung ứng nguyên vật liệu căn cứ vào giá thị trường để thỏa thuận;

- Tàu con được cung ứng đầy đủ nhu cầu về nhiên, nguyên vật liệu trong quá trình khai thác dài ngày trên biển;

- Được chính quyền địa phương, các sở/ban ngành liên quan hỗ trợ các nội dung củng cố, phát triển Tổ đoàn kết; đào tạo bồi dưỡng kỹ năng cho tổ trưởng, thành viên tổ; ưu tiên thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh cho khai thác thủy sản.

d) Nghĩa vụ:

- Các thành viên tham gia mô hình thực hiện các nghĩa vụ của Tổ đoàn kết trên biển và thực hiện các nội dung trong quy chế của mô hình;

- Tàu mẹ: có trách nhiệm thu mua toàn bộ sản phẩm sau khai thác của các tàu con và cung ứng nhiên liệu, vật tư, nhu yếu phẩm cho các tàu con trong mô hình đồng thời trách nhiệm tham gia cứu hộ, cứu nạn khi các tàu trong mô hình gặp sự cố trên biển;

- Các tàu con: có trách nhiệm đánh bắt và bán sản phẩm cho tàu mẹ; hỗ trợ nhau tìm kiếm ngư trường và khi gặp sự cố trên biển. Trong quá trình hoạt động các tàu trong mô hình phải thường xuyên liên lạc với nhau để nắm được tình hình khai thác, sản lượng, vị trí của các tàu trong mô hình và cung cấp thông tin về nhu cầu nhiên, nguyên vật liệu cho tàu mẹ để tàu mẹ ra khi đi ra biển thu mua sản phẩm đồng thời mang nguyên vật liệu, lương thực thực phẩm cung ứng cho các tàu con;

- Tàu mẹ thực hiện thanh toán, quyết toán cho tàu con và ngược lại sau mỗi chuyến biển theo giá cả thị trường, với phương thức được quy định tại nội quy, quy chế của tổ đoàn kết.

- Quản lý, sử dụng các thiết bị được hỗ trợ theo mô hình hiệu quả. Khi không còn tham gia mô hình hoặc bán tàu, tổ viên có trách nhiệm bàn giao lại thiết bị được hỗ trợ cho Tổ trưởng.

đ) Nội dung hỗ trợ xây dựng mô hình:

- Tập huấn, nâng cao năng lực cho thuyền viên tàu cá về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU, bảo vệ chủ quyền biển đảo; kỹ năng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Tổ chức các buổi sinh hoạt cho các mô hình;

- Hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ triển khai cho mô hình.

- Hỗ trợ thiết bị radar hàng hải cho tàu mẹ và máy định vị GPS, tích hợp chức năng nhận dạng (AIS) cho các tàu con là thành viên của tổ đoàn kết.

- Hỗ trợ trang thiết bị, công nghệ về khai thác, bảo quản sản phẩm.

2.2. Mô hình luân phiên

a) Điều kiện tham gia: Là các tổ đoàn kết đã được thành lập, có ít nhất 05 tàu cá khai thác thủy sản trở lên; hoạt động trong cùng ngư trường; các thành viên trong mô hình luân phiên vận chuyển sản phẩm khai thác về bờ và cung ứng bổ sung nhiên liệu, vật tư, nhu yếu phẩm cần thiết cho các tàu thành viên trong mô hình đang khai thác trên biển; nghề khai thác áp dụng trong mô hình: nghề câu, nghề lưới rê hoặc nghề lồng bẫy.

b) Phương thức hoạt động:

- Theo nội quy, quy chế hoạt động, trên cơ sở thống nhất giữa các thành viên trong Tổ theo nguyên tắc dân chủ, định kỳ các tàu cá khai thác luân phiên thực hiện thu gom sản phẩm từ các tàu khác, vận chuyển giao cho đại diện chủ tàu nhận và tiêu thụ sản phẩm; khi ra ngư trường khai thác, thực hiện cung ứng bổ sung nhiên liệu, vật tư, nhu yếu phẩm cho các tàu thành viên;

- Các tàu trong mô hình trong quá trình khai thác trên biển thường xuyên thông tin về ngư trường, tình hình hoạt động cho thành viên biết; trường hợp khi tàu thành viên có nhu cầu trở về bờ (khai thác được khối lượng sản phẩm lớn hoặc có việc đột xuất) cần bàn bạc, thống nhất với các tàu trong tổ và được ưu tiên vận chuyển sản phẩm về bờ;

- Phương thức liên lạc: thông qua thiết bị thông tin liên lạc tầm trung, tầm xa; tìm kiếm, xác định vị trí các tàu cá trong mô hình bằng định vị vệ tinh tích hợp nhận dạng (AIS) hoặc rada hàng hải (nếu có).

c) Quyền lợi:

- Tổ đoàn kết sản xuất trên biển trong mô hình luân phiên có lợi ích liên quan sản phẩm thủy sản được gửi về bờ tiêu thụ.

- Được trực tiếp liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư cải tiến quy trình sản xuất, bao tiêu sản phẩm theo quy định pháp luật;

- Các tàu tham gia mô hình được cung cấp bổ sung nhu cầu về nguyên vật liệu, nhu yếu phẩm trong quá trình khai thác dài ngày trên biển;

- Được chính quyền địa phương, các sở/ban ngành liên quan hỗ trợ các nội dung củng cố, phát triển tổ đoàn kết; đào tạo bồi dưỡng kỹ năng cho tổ trưởng, thành viên tổ; ưu tiên thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh cho khai thác thủy sản.

d) Nghĩa vụ:

- Các thành viên tham gia mô hình thực hiện các nghĩa vụ của Tổ đoàn kết trên biển và thực hiện các nội dung trong nội quy, quy chế của mô hình;

- Tổ trưởng có trách nhiệm tổ chức sản xuất trên biển theo phương án đã được thỏa thuận giữa các thành viên, tìm kiếm các cơ sở thu mua, cơ sở cung cấp nhiên liệu, vật tư, nhu yếu phẩm để thuận lợi mua bán;

- Trong quá trình hoạt động, các thành viên thường xuyên trao đổi, bàn bạc để giải quyết những khó khăn, vướng mắc và có những điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của mô hình;

- Các thành viên trong mô hình thực hiện thanh toán, quyết toán sau mỗi chuyến biển theo giá cả thị trường, với phương thức được quy định tại nội quy, quy chế của tổ đoàn kết;

- Quản lý, sử dụng các thiết bị được hỗ trợ theo mô hình hiệu quả. Khi không còn tham gia mô hình hoặc bán tàu, tổ viên có trách nhiệm bàn giao lại thiết bị được hỗ trợ cho Tổ trưởng.

đ) Nội dung hỗ trợ xây dựng mô hình:

- Tập huấn, nâng cao năng lực cho thuyền viên tàu cá về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU, bảo vệ chủ quyền biển đảo; kỹ năng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Tổ chức các buổi sinh hoạt cho các mô hình;

- Hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ triển khai cho mô hình;

- Hỗ trợ mỗi thành viên tổ thuộc mô hình 01 thiết bị định vị vệ tinh tích hợp nhận dạng (AIS);

- Hỗ trợ trang thiết bị, công nghệ về khai thác, bảo quản sản phẩm.

3. Nhân rộng các mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất trên biển

Sau khi kết thúc xây dựng các mô hình; tổ chức tổng kết, đánh giá mô hình. Đối với các mô hình được đánh giá là có hiệu quả, căn cứ vào nhu cầu của các tổ đoàn kết và tình hình thực tế của địa phương, tổ chức nhân rộng các mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất trên biển, cụ thể:

- Nhân rộng mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất (theo nghề: lưới vây, nghề lưới kéo, lưới chụp; nghề câu; nghề lưới rê, lồng bẫy) với các hình thức: mô hình tàu mẹ - tàu con và mô hình luân phiên vận chuyển sản phẩm về bờ cho 30 tổ đoàn kết vùng khơi sản xuất trên biển tại các địa phương.

- Nội dung hỗ trợ:

- + Tập huấn, nâng cao năng lực cho thuyền viên tàu cá về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, chống khai thác IUU, bảo vệ chủ quyền biển đảo; kỹ năng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chuyển giao mô hình cho các Tổ đoàn kết.

- + Tổ chức các buổi sinh hoạt cho các tổ đoàn kết.

- + Hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ triển khai cho các tổ đoàn kết.

- + Hỗ trợ trang thiết bị, công nghệ về khai thác, bảo quản sản phẩm.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong củng cố và phát triển tổ đoàn kết; phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể, các đơn vị được giao nhiệm vụ củng cố và phát triển các Tổ đoàn kết trên biển

- Tăng cường và phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu thực hiện công tác củng cố, phát triển tổ đoàn kết trên biển, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên trong chỉ đạo, điều hành; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng nhân rộng các tổ đoàn kết điển hình hoạt động hiệu quả; đồng thời xử lý nghiêm những cá nhân thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ củng cố và phát triển các tổ đoàn kết;

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội phối hợp với chính quyền địa phương ven biển hỗ trợ củng cố và phát triển các tổ đoàn kết trên biển; đẩy mạnh tuyên truyền mục đích ý nghĩa và hiệu quả của việc tham gia tổ đoàn kết

trên biển để chủ tàu cá, ngư dân tích cực tham gia tổ đoàn kết trên biển nhằm nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên biển và bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

2. Tổ chức tuyên truyền, học tập quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về củng cố, phát triển Tổ đoàn kết

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về củng cố, phát triển tổ đoàn kết gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên biển cho cán bộ quản lý, cộng đồng ngư dân nhằm thúc đẩy mạnh mẽ việc phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ đoàn kết với các nội dung và phương thức tuyên truyền phù hợp;

- Tiếp tục tuyên truyền đến các thành viên tổ đoàn kết và ngư dân về các quy định, chủ trương, chính sách của Trung ương và tỉnh trong lĩnh vực khai thác thủy sản, nhất là các quy định về chống khai thác IUU;

- Tuyên truyền, giáo dục giúp các ngư dân tham gia tổ đoàn kết nhận thức sâu sắc hơn vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo; các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế biển, trọng tâm là phát triển kinh tế thủy sản; đồng thời, chỉ rõ các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với biển đảo của Tổ quốc; cơ sở lịch sử, pháp lý để khẳng định chủ quyền của nước ta trên Biển Đông, cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC); các quy định của luật biển quốc tế; các cam kết, thỏa thuận song phương và đa phương của nước ta với các nước có chung lợi ích; kịp thời thông tin, tuyên truyền cho ngư dân về tình hình vi phạm của tàu cá trên biển nhằm giúp ngư dân khai thác bền vững, an toàn, đúng quy định của pháp luật, không xâm phạm vùng biển nước ngoài.

3. Xây dựng, triển khai kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ đoàn kết

- Hướng dẫn các Tổ đoàn kết xây dựng kế hoạch, phương án hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tập trung rà soát, giải quyết các khó khăn, vướng mắc quá trình hoạt động của các tổ đoàn kết trên biển nhằm nâng cao chất lượng hoạt động hiệu quả trong đó đẩy mạnh chuyển đổi phương thức hoạt động từ hoạt động đơn lẻ sang liên doanh, liên kết gắn với chế biến tiêu thụ sản phẩm thủy sản khai thác; đồng thời, tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn và kết nối sản xuất gắn với tiêu thụ ổn định;

- Tập trung chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản trị, sản xuất cho cán bộ, sáng lập viên và các thành viên tổ đoàn kết thông qua đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn, đào tạo nghề;

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp chế biến thủy sản làm nòng cốt, các thành phần trong chuỗi liên kết gồm tổ, đội, ngư dân trực tiếp khai thác, cơ sở thu mua tại cảng cá thành các chuỗi liên kết từ cung ứng vật tư đến khai thác, thu mua, chế biến và tiêu thụ sản phẩm thủy sản đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các thành phần trong chuỗi, tạo thuận lợi trong truy xuất nguồn gốc hải sản khai thác hợp pháp theo quy định;

- Tạo điều kiện cho các tổ đoàn kết tham gia hoạt động một số dịch vụ phục vụ sản xuất như: khai thác, sử dụng công trình hạ tầng nghề cá; dịch vụ hậu cần nghề cá tại cảng cá,... giúp các tổ đoàn kết tăng thêm việc làm và thu nhập cho các thành viên.

4. Ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả khai thác

- Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ khai thác tiên tiến, thân thiện với môi trường; công nghệ bảo quản sản phẩm nhằm giảm tổn thất sau khai thác, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm; các trang thiết bị thông tin liên lạc, hàng hải và khai thác nhằm từng bước cơ giới hóa, hiện đại hóa đội tàu khai thác;

- Áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, tự động hóa để các tàu cá trong tổ đoàn kết nâng cao hiệu quả hoạt động và sản xuất của tổ đoàn kết.

5. Về cơ chế, chính sách

- Tiếp tục thực hiện các chính sách của Trung ương đã ban hành về hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân đầu tư hạ tầng, phương tiện khai thác, bảo hiểm tàu cá, duy tu, bảo dưỡng tàu vỏ thép, chi phí đào tạo, nâng cao năng lực; hỗ trợ đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; chuyển đổi nghề, tăng cường sự hiện diện của ngư dân trên các vùng biển; hỗ trợ rủi ro trong sản xuất thủy sản; cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá; đồng thời, thực hiện tốt các chính sách của tỉnh về đóng mới hầm bảo quản bằng vật liệu mới đối với tàu cá hoạt động vùng khơi, phí thuê bao thiết bị giám sát hành trình cho tàu cá;

- Huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển các Tổ đoàn kết; hỗ trợ để tổ đoàn kết vay vốn tín dụng và tiếp cận được với các nguồn vốn hỗ trợ của các tổ chức tín dụng để nâng cấp tàu cá, phát triển nghề khai thác, tổ chức sản xuất; kêu gọi các tổ chức, cá nhân đầu tư, lập quỹ cho các Tổ đoàn kết.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ DANH MỤC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN

1. Kinh phí thực hiện

Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Phương án:

- Vốn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong, ngoài nước theo quy định của pháp luật và nguồn vốn đối ứng của các chủ tàu cá tham gia các mô hình thuộc Phương án.

- Vốn ngân sách nhà nước thông qua việc hỗ trợ các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt (xây dựng và nhân rộng các mô hình; đào tạo tập huấn; hướng dẫn củng cố, phát triển các tổ đoàn kết; kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện Phương án); hỗ trợ trang thiết bị, công nghệ về khai thác, bảo quản sản phẩm từ nguồn vốn lồng ghép thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình khoa học và công nghệ có liên quan và các cơ chế, chính sách đã ban hành;

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Danh mục nhiệm vụ ưu tiên: *(chi tiết có tại phụ lục kèm theo).*

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn thực hiện các nội dung Phương án trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 -2030 theo đúng nội dung được phê duyệt.

- Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu, đăng ký xây dựng và nhân rộng mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất của các địa phương, tổng hợp, xây dựng dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện Phương án.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm, giai đoạn cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ củng cố, phát triển tổ đoàn kết theo Phương án đã được phê duyệt.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và các ngành, đơn vị có liên quan tuyên truyền về việc củng cố, xây dựng, phát triển tổ đoàn kết, vận động ngư dân, chủ tàu tham gia tổ đoàn kết và duy trì hoạt động của tổ đoàn kết theo quy chế, quy định; kết hợp công tác kiểm tra, kiểm soát các tàu cá khi đi khai thác với công tác tuyên truyền cho chủ tàu tham gia tổ đoàn kết.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và các ngành, đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động chủ tàu cá, ngư dân tham gia Tổ đoàn kết sản xuất trên biển; phối hợp tuyên truyền, vận động ngư dân, nòng cốt là lực lượng dân quân biển thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

5. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp nắm bắt tình hình, tập trung phát triển, điều tra, xử lý các tổ chức, cá nhân môi giới đưa tàu cá và ngư dân đi khai thác hải sản trái phép tại các vùng biển nước ngoài. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh xác minh nhân thân của ngư dân (nếu bị nước ngoài bắt giữ, xử lý) để phục vụ công tác bảo hộ, đưa ngư dân về nước.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và thành phố Thanh Hóa tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực, kiến thức cho các thành viên của Tổ đoàn kết trên biển và ngư dân có nhu cầu.

7. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với Cục Lãnh sự, cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài thực hiện tốt công tác bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của ngư dân và doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa khi có các sự cố xảy ra đối với các tàu cá khai thác ở vùng biển nước ngoài.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở các huyện ven biển đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về việc phát triển Tổ đoàn kết trên biển tỉnh Thanh Hóa, tuyên truyền về các quy định, chủ trương, chính sách pháp luật của Trung ương và tỉnh đối với lĩnh vực khai thác thủy sản, nhất là các quy định về chống khai thác IUU;

- Báo Thanh Hóa và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tăng cường thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và lợi ích thiết thực của việc thành lập Tổ đoàn kết trên biển, vận động ngư dân tích cực, tự giác tham gia Tổ đoàn kết trên biển, nhất là phát triển tổ đoàn kết sản xuất trên biển gắn với nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên biển;

- Các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa việc thành lập Tổ đoàn kết trên biển; đăng các tin, bài phản ánh các hoạt động triển khai Phương án của các đơn vị, địa phương.

9. Các sở, ngành có liên quan

Các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các địa phương triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Phương án.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển

- Tổ chức rà soát, đánh giá các tổ đoàn kết đã được thành lập; xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Phương án tại địa phương; chỉ đạo UBND các xã, phường tăng cường tuyên truyền, vận động ngư dân, các chủ tàu tham gia tổ đoàn kết trên biển, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc củng cố, phát triển tổ đoàn kết trên địa bàn xã, phường. Hàng quý, năm trong sinh hoạt cấp ủy, đảng bộ, chi bộ đưa vào nội dung đánh giá, kiểm điểm việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, công tác khen thưởng đối với nhiệm vụ củng cố và phát triển tổ đoàn kết sản xuất trên biển tại địa phương;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ đoàn kết đã thành lập xây dựng, sửa đổi quy chế, quy ước; củng cố, sắp xếp, duy trì hoạt động thường xuyên và hướng dẫn tổ chức các buổi sinh hoạt theo quy chế; chỉ định tổ trưởng để tuyên truyền, vận động, thành lập mới các tổ đoàn kết; chứng thực, xác nhận thành lập tổ và các quy chế, quy ước, kế hoạch hoạt động của tổ đoàn kết;

- Hàng năm xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện củng cố, phát triển tổ đoàn kết trên biển trên địa bàn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện hỗ trợ kinh phí cho các tổ đoàn kết theo quy định;

- Định kỳ hàng năm, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện củng cố, phát triển các tổ đoàn kết trên biển, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; tổ chức khen thưởng kịp thời cho các tổ đoàn kết hoạt động hiệu quả tiêu biểu điển hình, đồng thời công khai các tổ đoàn kết kém hiệu quả trên địa bàn.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Nghề cá tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh Hóa và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh

Tham gia hiệu quả vào quá trình củng cố, phát triển, thành lập mới tổ đoàn kết trên biển, xây dựng, nhân rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ đoàn kết trên biển, đặc biệt là công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, hiệu quả của việc tham gia tổ đoàn kết trên biển; giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành; phản biện xã hội đối với các cơ chế, chính sách của tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện.

(Có Dự thảo Phương án, Dự thảo Quyết định, Báo cáo tổng hợp, giải trình và các văn bản tham gia ý kiến kèm theo)

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, CCTS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoài Nam

**Phụ lục: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN CÙNG CỐ, PHÁT TRIỂN TỔ ĐOÀN KẾT SẢN XUẤT TRÊN BIỂN GIAI
ĐOẠN 2023-2030**

TT	Tên nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Giai đoạn thực hiện
1	Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong lĩnh vực thủy sản và an ninh, chủ quyền biển đảo	Tuyên truyền, phổ biến các quy định về luật pháp quốc tế, các điều ước quốc tế, khu vực mà nước ta là thành viên; các quy định, chủ trương, chính sách pháp luật của Trung ương và tỉnh đối với lĩnh vực khai thác thủy sản, nhất là các quy định về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU)	UBND các huyện, TX, TP ven biển/ Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	2024-2030
		Tuyên truyền, phổ biến các quy định về luật pháp quốc tế, các điều ước quốc tế, khu vực; các nội dung liên quan đến bảo vệ chủ quyền biển, đảo, chống khai thác IUU và bảo vệ tài nguyên và môi trường biển	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh / BCH Quân sự tỉnh		
2	Củng cố, phát triển các Tổ đoàn kết sản xuất trên biển tại địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã, phường nghề cá tổ chức rà soát, sắp xếp, kiện toàn các tổ đoàn kết đang còn hoạt động nhằm đảm bảo quy mô, nguyên tắc và hình thức tổ chức của Tổ đoàn kết sản xuất trên biển. - Rà soát các tàu cá khai thác vùng khơi chưa tham gia tổ đoàn kết, liên kết các tàu cùng nghề, cùng ngư trường thành lập mới các tổ đoàn kết. - Hỗ trợ các Tổ đoàn kết xây dựng và tổ chức các buổi sinh hoạt - Hướng dẫn, chỉ đạo UBND xã/ phường chứng thực, xác nhận việc ban hành quy chế, quy ước, quy trình hoạt động của các Tổ đoàn kết 	UBND các huyện/ thị xã/ TP ven biển	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2024-2030

3	Hướng dẫn, giám sát triển khai thực hiện củng cố, phát triển các Tổ đoàn kết sản xuất trên biển	Hướng dẫn, chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và UBND các xã/phường nghề cá triển khai thực hiện việc củng cố, phát triển các Tổ đoàn kết sản xuất trên biển theo đúng quy mô, nguyên tắc và hình thức tổ chức	Sở Nông nghiệp và PTNT/ UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2024-2030
4	Xây dựng mô hình liên kết sản xuất trên biển cho các Tổ đoàn kết	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai xây dựng mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất (theo nghề: lưới vây, nghề lưới kéo, lưới chụp; nghề câu; nghề lưới rê, lồng bẫy) với các hình thức: mô hình tàu mẹ - tàu con và mô hình luân phiên vận chuyển sản phẩm về bờ - Phát triển, nâng cấp phương thức liên kết và hoạt động các tổ đoàn kết. - Tham quan học tập kinh nghiệm tại các tỉnh để xây dựng mô hình 	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, TX TP ven biển	2024-2025
5	Nhân rộng mô hình liên kết sản xuất trên biển cho các Tổ đoàn kết	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân rộng mô hình Tổ đoàn kết liên kết sản xuất theo các hình thức mô hình tàu mẹ - tàu con (nghề lưới vây; nghề lưới kéo, lưới chụp) và mô hình luân phiên vận chuyển sản phẩm về bờ (nghề câu; nghề lưới rê, lồng bẫy) - Tham quan học tập kinh nghiệm tại các tỉnh để nhân rộng mô hình 	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, TX TP ven biển	2026-2030

